

Số: 5331/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 03 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua thuộc thành phố Bà Rịa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Ban hành Quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của UBND thành phố Ban hành Quy chế về quản lý công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Bà Rịa;

Xét Tờ trình số 390/TT-PNV ngày 24/10/2017 của phòng Nội vụ thành phố về việc đề nghị Ban hành Quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua thuộc thành phố Bà Rịa,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua thuộc thành phố Bà Rịa. Quy định gồm 05 chương và 16 điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cụm, khối thi đua thuộc thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận :**

- UBND tỉnh BR-VT (để b/c);
- Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh (để b/c);
- TT.TU, TT.HĐND TP (để b/c);
- CT, PCT.UBND TP (để biết);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu VT-TH. ll



**Nguyễn Văn Hoàng**

**QUY ĐỊNH**

**Về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua  
của các cụm, khối thi đua thuộc thành phố Bà Rịa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5331/QĐ-UBND ngày 03/11/2017  
của UBND thành phố Bà Rịa)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

1. Việc quy định về tổ chức, hoạt động và bình xét thi đua các cụm, khối thi đua thuộc thành phố, nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua và hoạt động cụm, khối thi đua theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị. Qua đó, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng điển hình tiên tiến các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thành phố, các xã, phường, các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt phong trào thi đua yêu nước và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Thông qua việc phân chia cụm, khối thi đua nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác chỉ đạo, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước; làm cơ sở cho việc đánh giá, bình xét lựa chọn các cơ quan, đơn vị tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua.

3. Việc xét thi đua và khen thưởng phải dựa trên tiêu chí cụ thể, đảm bảo đúng nguyên tắc theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Điều 2. Phạm vi áp dụng**

Quy định về tổ chức, hoạt động và bình xét thi đua các cụm, khối thi đua thuộc thành phố được áp dụng đối với các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND thành phố và đề nghị UBND tỉnh khen thưởng cho các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thành phố; các xã, phường; các đơn vị trực thuộc các cụm, khối thi đua.

**Chương II**

**TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA CÁC CỤM, KHỐI THI ĐUA**

**Điều 3. Tổ chức các cụm, khối thi đua**

Gồm 01 cụm và 03 khối thi đua (có danh sách kèm theo)

**Điều 4. Nhiệm vụ của các thành viên trong cụm, khối**

1. Cụm trưởng, Khối trưởng :

a) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố về hoạt động của cụm, khối thi đua. Chủ trì tổ chức các phong trào thi đua, thực hiện tốt các nội dung, chỉ tiêu thi đua đã đăng ký và ký kết giao ước thi đua đầu năm.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của cụm, khối.

c) Chuẩn bị nội dung và chủ trì tổ chức các cuộc họp sơ kết, tổng kết và ký kết giao ước thi đua của cụm, khối.

d) Tổ chức rà soát, chấm điểm thi đua, bình chọn, suy tôn và đề nghị Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố xem xét, trình UBND tỉnh tặng Cờ thi đua, Tập thể lao động xuất sắc và đề nghị UBND thành phố tặng thưởng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến cho các đơn vị đạt thứ hạng trong cụm, khối theo quy định.

đ) Tổng hợp, báo cáo kết quả thi đua của cụm, khối theo định kỳ 6 tháng và cả năm về UBND thành phố (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp.

## 2. Cụm phó, Khối phó :

a) Phối hợp với Cụm trưởng, Khối trưởng tham gia xây dựng quy định hoạt động và bình xét thi đua và chương trình, kế hoạch hoạt động của cụm, khối. Thay mặt Cụm trưởng, Khối trưởng giải quyết những công việc khi được Cụm trưởng, Khối trưởng ủy quyền.

b) Giúp Cụm trưởng, Khối trưởng chuẩn bị các nội dung tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết và ký kết giao ước thi đua của cụm, khối.

## 3. Bộ phận thường trực giúp việc cho Cụm trưởng, Khối trưởng:

a) Dự thảo kế hoạch, chương trình công tác, quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của cụm, khối thi đua; chuẩn bị nội dung và các điều kiện, tham mưu tổ chức các hoạt động của cụm, khối thi đua.

b) Phối hợp với tổ chức hoặc cá nhân làm công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong cụm, khối thi đua để đánh giá tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tổng hợp bảng điểm tự chấm của các đơn vị trong cụm, khối và gửi xin ý kiến của các cơ quan chức năng; tổ chức trao đổi, thảo luận thống nhất điểm thi đua từng đơn vị thành viên và báo cáo Cụm trưởng, Khối trưởng.

c) Chuẩn bị các nội dung và điều kiện tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết và ký kết giao ước thi đua hàng năm của cụm, khối.

## 4. Các đơn vị thành viên trong cụm, khối:

a) Căn cứ chỉ tiêu, kế hoạch của Thành ủy, Ủy ban Nhân dân thành phố, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp, Chỉ thị phát động phong trào thi đua hàng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để xây dựng nội dung, tiêu chí thi đua và tổ chức phát động thi đua sát với tình hình thực tế, nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

b) Triển khai thực hiện các nội dung đã đăng ký giao ước thi đua; tham gia đầy đủ các cuộc họp do Cụm trưởng, Khối trưởng tổ chức; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua và giao ước thi đua 6 tháng đầu năm và cả năm; tự chấm điểm các nội dung thi đua gửi về Cụm trưởng, Khối trưởng để phục vụ cho công tác sơ, tổng kết và đề nghị khen thưởng theo quy định.

### **Điều 5. Hoạt động của cụm, khối thi đua**

1. Tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm :

a) Thành phần :

- Thường trực UBND thành phố.
- Thành viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố phụ trách cụm, khối.
- Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố (phòng Nội vụ).
- Lãnh đạo và cá nhân phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong cụm, khối.

b) Nội dung :

- Trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng.
- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu đã đăng ký và biện pháp triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm
- Giao lưu, gặp gỡ các điển hình tiên tiến.

c) Thời gian tổ chức sơ kết : hoàn thành trong tháng 7 hàng năm.

2. Tổng kết hoạt động của cụm, khối thi đua :

a) Thành phần :

- Thường trực UBND thành phố.
- Thành viên Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố phụ trách cụm, khối.
- Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố (phòng Nội vụ).
- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thẩm định điểm chấm thi đua.
- Lãnh đạo và cá nhân phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong cụm, khối.

b) Nội dung :

- Tổng kết, đánh giá hoạt động của cụm, khối thi đua và của các đơn vị thành viên trong năm và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới.

- Trao đổi kinh nghiệm, phổ biến mô hình mới, cách làm hay và giao lưu điển hình tiên tiến.

- Thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại thi đua của các đơn vị thành viên; bình chọn, suy tôn các đơn vị tiêu biểu đề nghị UBND tỉnh tặng danh hiệu Cờ thi đua, danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và đề nghị UBND thành phố tặng thưởng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

- Bầu Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó năm sau.

- Phát động, ký kết giao ước thi đua.

c) Thời gian tổ chức tổng kết : hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

3. Cụm trưởng, Khối trưởng thi đua chú ý xây dựng và ban hành Quy định hoạt động, bình xét thi đua và các nội dung, tiêu chí, thang bảng điểm trước ngày 30/4 hàng năm (nếu có sự thay đổi so với Quy định đã ban hành).

4. Cụm, khối thi đua chỉ tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động sau khi đã báo cáo và thống nhất về thời gian với phòng Nội vụ và thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố được phân công phụ trách để tham dự, chỉ đạo cho hoạt động của cụm, khối.

5. Căn cứ vào tình hình thực tiễn trong năm, các cụm, khối thi đua tổ chức các hoạt động giao lưu, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ; học tập trao đổi kinh nghiệm, cách làm hiệu quả... để nâng cao chất lượng hoạt động của cụm, khối thi đua.

### **Chương III**

### **NỘI DUNG TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM THI ĐUA**

**Điều 6. Tiêu chí và thang điểm thi đua của cụm thi đua phường, xã : 1.000 điểm (trong đó có 50 điểm thưởng)**

1. Hoàn thành chỉ tiêu kinh tế:	<b>80</b> điểm
- Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (giá so sánh 2010)	20 “
- Dịch vụ - thương mại (giá hiện hành)	20 “
- Nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi) (giá so sánh 2010)	20 “
- Ngư nghiệp, diêm nghiệp (giá so sánh 2010)	20 “
2. Quản lý đô thị:	<b>60</b> điểm
- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, quản lý tốt chất lượng các công trình (do đơn vị làm chủ đầu tư)	10 “
- Thực hiện tốt công tác quản lý các công trình công cộng trên địa bàn đúng quy định	10 “
- Xử phạt vi phạm việc xây dựng, san lấp trên địa bàn	10 “
- Xử phạt các hành vi vi phạm lấn chiếm vỉa hè và thực hiện tốt công tác quản lý đô thị	10 “
- Thực hiện tốt Đề án giảm tai nạn giao thông	10 “
- Đảm bảo tốt vệ sinh môi trường, vận động nhân dân thực hiện hợp đồng vệ sinh trên địa bàn	10 “
3. Chỉ tiêu ngân sách:	<b>100</b> điểm
- Phí, lệ phí; thu khác và thuế phi nông nghiệp	20 “
- Các loại thuế còn lại	10 “
- Các nguồn vận động (không tính giao thông nông thôn)	05 “

- Quản lý, điều hành giải ngân vốn XDCB 10 điểm
- Quản lý biên lai, ấn chỉ theo năm ngân sách 05 “
- Quản lý ngân sách 50 “

Trong đó:

- + Lập, chấp hành dự toán ngân sách 15 điểm
- + Quản lý chi đúng chế độ ngân sách 15 “
- + Quản lý các quỹ công ngoài ngân sách theo quy định 10 “
- + Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định 05 “
- + Thực hiện văn bản phối hợp đúng thời hạn theo yêu cầu 05 “

4. Tài nguyên - môi trường: **60** điểm

- Hoàn thành chỉ tiêu cấp giấy CNQSD đất (phường xác nhận) 10 “
- Thường xuyên cập nhật, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính 10 “
- Quản lý tốt việc sử dụng đất trên địa bàn 10 “
- Quản lý tốt công tác môi trường, khoáng sản 10 “
- Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên nước 10 “
- Giải quyết tốt đơn thư dân nguyện và tranh chấp đất đai 10 “

5. Công tác tư pháp: **20** điểm

- Hoàn thành nhiệm vụ công tác tư pháp, thi hành án dân sự 20 “

6. Công tác thanh tra: **30** điểm

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo 100% đơn thư trong thời hạn 10 “
- Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng 10 “
- Thực hiện tốt chế độ báo cáo về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng 10 “

7. Các ngành văn hóa - xã hội: **400** điểm.

a) Giáo dục: **90** điểm

- Xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã, phường 15 “
- Hoàn thành phổ cập tiểu học, THCS và huy động phổ cập bậc Trung học 15 “
- Tỷ lệ % huy động học sinh THCS, Tiểu học, Mầm non trong độ tuổi đến trường 20 “
- Tỷ lệ % học sinh lên lớp và tốt nghiệp 10 “
- Tỷ lệ % giảm học sinh nghỉ, bỏ học 10 “

- Công tác bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học	10 điểm
- Không xảy ra bạo lực học đường trên địa bàn	10 “
<b>b) Y tế:</b>	<b>80</b> điểm
- Tỷ lệ % thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng.	10 “
- Tỷ lệ % phòng chống các rối loạn do thiếu Iode	05 “
- Tỷ lệ % phòng chống bệnh phong, phòng chống lao	05 “
- Giảm tỉ lệ chết về sốt xuất huyết so với năm trước	10 “
- Khống chế không cho dịch xảy ra	10 “
- Sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh trên 80% của hộ gia đình	10 “
- Giảm suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi	10 ”
- Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo thẩm quyền quản lý đạt trên 60%	10 “
- Tình trạng ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn 1 vụ dưới 30 người	10 “
<b>c) Dân số - KHHGD:</b>	<b>30</b> điểm
- Mức giảm sinh	10 “
- Thực hiện kế hoạch hóa gia đình (người)	10 “
- Giảm tỉ lệ sinh con thứ 3 trở lên	10 “
<b>d) Nội vụ :</b>	<b>40</b> điểm
- Hoàn thành nhiệm vụ công tác tổ chức cán bộ	10 “
- Kết quả hoạt động tại bộ phận “1 cửa liên thông”	10 “
- Xây dựng các văn bản về công tác cải cách hành chính và triển khai thực hiện có hiệu quả	10 “
- Thực hiện tốt công tác quy chế dân chủ ở cơ sở	10 “
<b>đ) Lao động- TBXH:</b>	<b>50</b> điểm
- Tỷ lệ % thu hồi vốn cho vay (các quỹ vốn ngành quản lý)	10 “
- Giải quyết việc làm	10 ”
- Tỷ lệ % giảm hộ nghèo	20 “
- Tỷ lệ % hộ vay vốn sử dụng vốn có hiệu quả	10 “
<b>e) Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Gia đình:</b>	<b>60</b> điểm
- Đạt bình quân mức hưởng thụ văn hóa.	10 “

- Đạt và giữ vững tỉ lệ gia đình văn hóa và KP, ấp văn hóa	10 điểm
- Đạt tỉ lệ dân số luyện tập thể dục thể thao thường xuyên	10 “
- Thực hiện hoàn thành các quyết định xử phạt hành chính lĩnh vực VH-TT trên địa bàn	10 “
- Tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao, gia đình	10 “
- Khai thác tốt công năng các thiết chế văn hóa, thể thao theo quy chế	10 “
<b>g) Bảo hiểm Xã hội:</b>	<b>30 điểm</b>
- Thu nộp bảo hiểm xã hội đầy đủ	10 “
- BHYT (kể cả chỉ tiêu BH Y tế tự nguyện)	05 ”
- Tỉ lệ thu BHYT học sinh	10 ”
- Giải quyết tốt các chế độ về bảo hiểm	05 “
<b>h) Chữ thập đỏ:</b>	<b>20 điểm</b>
- Hoàn thành nhiệm vụ (Kể cả chỉ tiêu hiến máu nhân đạo)	20 “
<b>8. An ninh - Quốc phòng:</b>	<b>80 điểm</b>
<b>a) Công an :</b>	<b>40 điểm</b>
- Vi phạm pháp luật về trật tự xã hội	15 “
- Tình hình tệ nạn xã hội	05 “
- Tình hình tai nạn giao thông (chi tiết giao Công an TP hướng dẫn cụ thể)	15 “
- Công tác khác	05 “
<b>b) Quân sự :</b>	<b>40 điểm</b>
- Xây dựng đơn vị vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức	10 “
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trung tâm (trực SSCĐ, huấn luyện, xây dựng lực lượng, địa bàn an toàn...)	20 “
- Bảo đảm tốt chế độ, tiêu chuẩn, nơi ăn nghỉ của lực lượng dân quân thường trực, có cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp	05 “
- Bảo đảm tốt vũ khí trang bị, phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ, SSCĐ cao	05 “
<b>9. Thực hiện việc chấp hành mệnh lệnh hành chính:</b>	<b>20 điểm</b>
- Thực hiện nghiêm túc chế độ BC định kỳ: tuần, tháng, quý, năm, tham dự đầy đủ, đúng thành phần, thời gian các cuộc	



hợp theo thư mời UBND thành phố

10 điểm

- Thực hiện tốt các ý kiến, văn bản chỉ đạo của TT.UBND TP 10 “

10. Thực hiện chủ trương, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng : **100** điểm.

TT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn				Điểm thực hiện
		Xuất sắc	Khá	Trung bình	Yếu kém	
1	Triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của thành phố về công tác thi đua, khen thưởng	10	8	6	4	
2	Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, công tác xét sáng kiến.	10	8	6	4	
3	Có kế hoạch triển khai, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua do Trung ương, Tỉnh, Thành ủy và UBND thành phố phát động ( <i>trọng tâm là phong trào thi đua “Thành phố Bà Rịa cùng cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới”</i> ).	10	8	6	4	
4	Phát động, triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua thường xuyên, theo đợt, chuyên đề của địa phương phát động ( <i>có kế hoạch, chủ đề, nội dung, tiêu chí cụ thể</i> ).	10	8	6	4	
5	Có xây dựng kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua hàng năm.	10	8	6	4	
6	Thực hiện việc xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đúng quy định pháp luật, khen thưởng đột xuất, khen thưởng người không giữ chức vụ, người lao động trực tiếp	10	8	6	4	
7	Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến, có biện pháp, giải pháp xây dựng tuyên truyền và nhân điển hình ( <i>có văn bản chỉ đạo, xây dựng kế hoạch cụ thể</i> ), có hình thức đổi mới trong việc tuyên truyền, tổng kết nhân điển hình tiên tiến	10	8	6	4	
8	Tham gia thực hiện tốt các hoạt động của cụm thi đua thuộc thành phố theo đúng quy định.	10	8	6	4	
9	Kiểm toàn Hội đồng Thi đua-Khen thưởng và thực hiện hiệu quả về tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng.	10	8	6	4	

10	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.	10	8	6	4	
<b>Tổng cộng</b>		<b>100</b>	<b>80</b>	<b>60</b>	<b>40</b>	

11. Điểm thưởng, điểm trừ:

a) Điểm thưởng:

- Đơn vị phường, xã thu vượt chỉ tiêu ngân sách, vượt từ 3% trở lên thưởng 10 điểm (phòng Tài chính-Kế hoạch xét chỉ tiêu này).

- Vận động thu các loại quỹ “*đền ơn đáp nghĩa*” và quỹ “*vì người nghèo*” trước ngày 30/9 hàng năm thưởng 10 điểm (phòng Tài chính-Kế hoạch xét chỉ tiêu này).

- Đảm bảo trật tự đô thị, không lấn chiếm vỉa hè, không xây dựng trái phép trên địa bàn thưởng 10 điểm (phòng Quản lý Đô thị xét chỉ tiêu này).

- Xã, phường không có người ở địa phương gây tai nạn giao thông thưởng 10 điểm (Công an thành phố xét chỉ tiêu này).

- Thưởng tối đa 05 điểm cho đơn vị có các nội dung thực hiện sáng tạo, có hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua và phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến.

- Thưởng tối đa 05 điểm cho các đơn vị thực hiện tốt việc khen thưởng cho người trực tiếp lao động (từ Trưởng, Phó ban ngành và tương đương trở xuống) đạt tỉ lệ 60% trở lên.

b) Điểm trừ:

- Có Cán bộ vi phạm mà không xử lý kỷ luật 01 trường hợp trừ 01 điểm, nhưng tổng số điểm trừ không quá 03 điểm (phòng Nội vụ xét chỉ tiêu này).

- Không thực hiện nghiêm túc báo cáo định kỳ tuần, tháng, quý, năm : không có báo cáo (trừ 0,5 điểm/lần); Dự họp không đúng thành phần mà không được sự chấp thuận của chủ trì cuộc họp (trừ 0,5 điểm/lần); Dự họp không đảm bảo thời gian (trễ quá 15 phút trừ 0,5 điểm/lần), tổng số điểm trừ không quá 03 điểm (Văn phòng HĐND-UBND thành phố xét chỉ tiêu này).

- Không thực hiện tốt các ý kiến, văn bản chỉ đạo của Thường trực UBND thành phố : có văn bản phê bình, nhắc nhở của Thường trực UBND thành phố bị trừ 0,5 điểm mỗi lần, nhưng tổng số điểm bị trừ không quá 03 điểm (Văn phòng HĐND-UBND thành phố xét chỉ tiêu này).

- Trong công tác quản lý đô thị, quản lý tài nguyên không tốt để xảy ra vi phạm nếu không phát hiện để phòng Quản lý Đô thị, phòng Tài nguyên-Môi trường lập biên bản hành vi vi phạm, cứ 01 hành vi vi phạm được lập biên bản thì xã, phường liên quan bị trừ 0,5 điểm, nhưng tổng số điểm bị trừ không quá 03 điểm (phòng Quản lý Đô thị và phòng Tài nguyên-Môi trường thành phố xét chỉ tiêu này).

- Giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân, để tồn đọng hồ sơ chưa giải quyết (không tính số đơn thư còn trong thời hạn giải quyết), cứ 01 hồ sơ tồn đọng trừ 0,5 điểm, tổng điểm bị trừ không quá 03 điểm (Thanh tra thành phố xét chỉ tiêu này).

- Không phối hợp tốt với cơ quan chức năng để tồn đọng chưa thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính và các quyết định xử lý hành chính trên phạm vi địa bàn để tồn đọng 01 quyết định trừ 0,5 điểm; tổng điểm bị trừ không quá 03 điểm (các ngành liên quan xét chỉ tiêu này).

- Trừ 10 điểm đối với các đơn vị có cá nhân lãnh đạo chủ chốt (Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND các xã, phường) bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Đối với những đơn vị này không xếp hạng nhất, nhì, ba trong cụm.

### **Điều 7. Tiêu chí và thang điểm thi đua của các khối thi đua trực thuộc thành phố : 1.000 điểm (trong đó có 50 điểm thường)**

1. Chấp hành và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị **200 điểm**.

- Hoàn thành đạt các chỉ tiêu, kế hoạch của Thành ủy và UBND thành phố giao hàng năm 150 điểm:

+ Hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch của Thành ủy và UBND thành phố giao 50 điểm (không hoàn thành trừ 01 điểm/01 chỉ tiêu)

+ Hoàn thành chỉ tiêu hiến máu nhân đạo 50 điểm: không đạt chỉ tiêu hiến máu nhân đạo (đạt 50% trở lên trừ 01 điểm; dưới 50% trừ 02 điểm).

+ Hoàn thành các chỉ tiêu vận động, đóng góp các loại quỹ 50 điểm (đạt 50% trở lên trừ 01 điểm; dưới 50% trừ 02 điểm).

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước 50 điểm: có CB-CCVC bị kỷ luật (tự phát hiện trừ 01 điểm; che dấu trừ 02 điểm).

2. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội **100 điểm**.

- Thực hiện tốt Chương trình “4 giảm”; đảm bảo tốt tình hình an ninh, trật tự xã hội 50 điểm: (không thực hiện tốt hoặc để xảy ra vi phạm trừ 01 điểm/nội dung).

- Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương 50 điểm:

+ Có điều kiện mà không tham gia tự vệ cơ quan trừ 01 điểm

+ Có đối tượng trong độ tuổi không đăng ký nghĩa vụ quân sự trừ 01 điểm

+ Có quân nhân hoặc sĩ quan dự bị khi có lệnh điều động không đảm bảo về quân số trừ 01 điểm.

+ Xảy ra mất an ninh trật tự, cháy nổ trừ 01 điểm.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ **50 điểm**.

- Thiếu báo cáo từ 1 đến 5 lần trừ 01 điểm.

- Thiếu báo cáo từ 6 đến 10 lần trừ 02 điểm.

- Thiếu báo cáo từ 10 lần trở lên trừ 03 điểm.

4. Thực hiện đầy đủ đúng thời gian các ý kiến, văn bản chỉ đạo và các kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy và TT.UBND thành phố **50 điểm**.

- Không thực hiện (do chủ quan) trừ 01 điểm/lần.

- Có văn bản nhắc nhở trừ 01 điểm/lần.

5. Đạt danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hóa **40 điểm**.

6. Xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị **250 điểm**.

TT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn				Điểm thực hiện
		Xuất sắc	Khá	Trung bình	Yếu kém	
1	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (có chương trình, kế hoạch).	50	40	30	20	
2	Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, có nhiều cách làm mới và mô hình hay để tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.	50	40	30	20	
3	Thực hiện tốt quy chế làm việc của cấp ủy; không xảy ra mất đoàn kết nội bộ	50	40	30	20	
4	Tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.	50	40	30	20	
5	Kết quả phát triển đảng viên mới so với kế hoạch Thành ủy giao	50	40	30	20	
<b>Tổng cộng</b>		<b>250</b>	<b>200</b>	<b>150</b>	<b>100</b>	

7. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính; quy chế dân chủ; dân vận chính quyền và phong trào thi đua “Dân vận khéo”; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí **160 điểm**.

TT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn				Điểm thực hiện
		Xuất sắc	Khá	Trung bình	Yếu kém	
1	Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính	40	30	20	10	
2	Kết quả thực hiện QCDC cơ sở (theo loại hình: cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp,...)	40	30	20	10	
3	Thực hiện tốt công tác Dân vận chính quyền; phong trào thi đua “Dân vận khéo”	40	30	20	10	
4	Xây dựng chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	40	30	20	10	
		<b>160</b>	<b>120</b>	<b>80</b>	<b>40</b>	

8. Thực hiện chủ trương, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng: **100** điểm.

TT	Nội dung thi đua	Điểm chuẩn				Điểm thực hiện
		Xuất sắc	Khá	Trung bình	Yếu kém	
1	Triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của thành phố về công tác thi đua, khen thưởng	10	8	6	4	
2	Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, công tác xét sáng kiến.	10	8	6	4	
3	Có kế hoạch triển khai, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua do Trung ương, Tỉnh, Thành ủy và UBND thành phố phát động.	10	8	6	4	
4	Phát động, triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua thường xuyên, theo đợt, chuyên đề của địa phương phát động (có kế hoạch, chủ đề, nội dung, tiêu chí cụ thể).	10	8	6	4	
5	Có xây dựng kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua hàng năm.	10	8	6	4	
6	Thực hiện việc xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đúng quy định pháp luật, khen thưởng đột xuất, khen thưởng người không giữ chức vụ, người lao động trực tiếp	10	8	6	4	
7	Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến, có biện pháp, giải pháp xây dựng tuyên truyền và nhân điển hình (có văn bản chỉ đạo, xây dựng kế hoạch cụ thể), có hình thức đổi mới trong việc tuyên truyền, tổng kết nhân điển hình tiên tiến	10	8	6	4	
8	Tham gia thực hiện tốt các hoạt động của khối thi đua thuộc thành phố theo đúng quy định.	10	8	6	4	
9	Kiện toàn Hội đồng Thi đua-Khen thưởng, qua đó triển khai và thực hiện hiệu quả về tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng.	10	8	6	4	
10	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.	10	8	6	4	
<b>Tổng cộng</b>		<b>100</b>	<b>80</b>	<b>60</b>	<b>40</b>	

## 9. Điểm thưởng, điểm trừ :

### a) Điểm thưởng:

- Thưởng tối đa 30 điểm cho đơn vị có các nội dung thực hiện sáng tạo, có hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua và phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến.

- Thưởng tối đa 20 điểm cho các đơn vị thực hiện tốt việc khen thưởng cho người trực tiếp lao động (từ Trưởng, Phó phòng và tương đương trở xuống) đạt tỉ lệ 60% trở lên.

### b) Điểm trừ:

- Có Cán bộ vi phạm mà không xử lý kỷ luật 01 trường hợp trừ 01 điểm, nhưng tổng số điểm trừ không quá 03 điểm (phòng Nội vụ xét chỉ tiêu này).

- Không thực hiện nghiêm túc báo cáo định kỳ tuần, tháng, quý, năm : không có báo cáo (trừ 0,5 điểm/lần); Dự họp không đúng thành phần mà không được sự chấp thuận của chủ trì cuộc họp (trừ 0,5 điểm/lần); Dự họp không đảm bảo thời gian (trễ quá 15 phút trừ 0,5 điểm/lần), tổng số điểm trừ không quá 03 điểm (Văn phòng HĐND-UBND thành phố xét chỉ tiêu này).

- Không thực hiện tốt các ý kiến, văn bản chỉ đạo của Thường trực UBND thành phố : có văn bản phê bình, nhắc nhở của Thường trực UBND thành phố bị trừ 0,5 điểm mỗi lần, nhưng tổng số điểm bị trừ không quá 03 điểm (Văn phòng HĐND-UBND thành phố xét chỉ tiêu này).

- Trừ 10 điểm đối với các đơn vị có cá nhân lãnh đạo chủ chốt (Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị) bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Đối với những đơn vị này không xếp hạng nhất, nhì, ba trong khối.

## Chương IV

### NGUYÊN TẮC, QUY TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM, BÌNH XÉT THI ĐUA VÀ CƠ CẤU KHEN THƯỞNG

#### Điều 8. Nguyên tắc chấm điểm, đánh giá, xếp hạng thi đua

1. Căn cứ vào việc đăng ký, ký kết giao ước thi đua hàng năm.

2. Căn cứ vào kết quả thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch và số liệu cụ thể về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong năm. Khi chấm điểm cần lưu ý, phải tự nhận xét đánh giá khách quan, tránh việc che giấu khuyết điểm, tồn tại, chạy theo thành tích và phải chứng minh được kết quả công việc đã làm.

3. Chấm điểm, đánh giá, xếp hạng thi đua nhằm tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua, trao đổi học tập kinh nghiệm lẫn nhau, góp phần cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, do đó phải đảm bảo công khai, dân chủ và cách làm phải thật sự nghiêm túc, chặt chẽ và được 2/3 thành viên của cụm, khối nhất trí.

#### Điều 9. Quy trình chấm điểm, đánh giá, xếp hạng thi đua

1. Các đơn vị tự đánh giá, chấm điểm cho đơn vị mình trên cơ sở thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được thống nhất trong cụm, khối và gửi cho Cụm trưởng,

hoặc Khối trưởng, phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan để rà xét, thẩm định điểm chấm.

2. Để có căn cứ đánh giá đúng, thực chất và công bằng, trước phiên họp tổng kết, Cụm trưởng, Khối trưởng thực hiện các công việc sau:

- Tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan chức năng;

- Tổ chức đoàn kiểm tra hoặc kiểm tra chéo việc tổ chức, thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng tại các đơn vị thành viên của cụm, khối nhằm đánh giá, ghi nhận những mặt đã làm được, chưa làm được cũng như những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên.

3. Cụm trưởng, Khối trưởng tổ chức họp các đơn vị trong khối, thông qua bảng điểm, thảo luận, thống nhất nhận xét, đánh giá, xếp hạng (theo số điểm từ cao xuống thấp) để chọn ra những đơn vị dẫn đầu theo số điểm.

4. Khi bình xét thi đua, Cụm trưởng, Khối trưởng phải chú ý những vấn đề sau:

- Chỉ bình xét và đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh, tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến cho các cơ quan, đơn vị tham gia sinh hoạt cụm, khối thi đua theo Quy định này. Những cơ quan, đơn vị không tham gia sinh hoạt cụm, khối thi đua không được xem xét tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh, tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

- Không được tổ chức bình xét thi đua khi chưa thực hiện đầy đủ các bước theo quy trình của Quy định này.

- Chỉ áp dụng hình thức bỏ phiếu kín bình xét thi đua đối với các đơn vị có tổng số điểm bằng nhau, thẩm quyền bỏ phiếu phải là lãnh đạo đơn vị.

- Trường hợp lãnh đạo đơn vị vắng mặt không có lý do chính đáng thì đơn vị đó không được bình xét khen thưởng.

### **Điều 10. Phương pháp chấm điểm thi đua**

1. Điểm của các đơn vị thành viên trong cụm, khối là điểm tự chấm qui định tại Điều 6 và Điều 7 của Quy định này, sau đó Cụm trưởng, Cụm phó; Khối trưởng, Khối phó tổng hợp, rà soát, trao đổi thống nhất với các thành viên trong Cụm, Khối.

- Tổng số điểm đạt được của các thành viên trong cụm, khối thi đua là kết quả điểm đã được rà soát, trao đổi thống nhất của Cụm trưởng, Khối trưởng đối với các đơn vị thành viên và dựa trên kết quả thẩm định, đánh giá của các cơ quan chức năng.

2. Đối với các chỉ tiêu định lượng : Căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch được Thành ủy, UBND thành phố giao đầu năm và kết quả thực hiện được trong năm, đối chiếu với tiêu chí, thang điểm trên để chấm điểm thi đua. Số điểm được chấm tỷ lệ thuận với tỷ lệ % hoàn thành chỉ tiêu của nội dung được chấm, điểm tối đa tương ứng với việc hoàn thành 100% (hoặc vượt) chỉ tiêu được giao.

3. Đối với các chỉ tiêu định tính: Phân chia thành các loại xuất sắc, khá, trung bình, yếu kém; sau đó quy thành các bậc điểm tương ứng với kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ để làm cơ sở xét khen thưởng.

4. Đối với những chỉ tiêu không có trong kế hoạch của Thành ủy, UBND thành phố thì so với các chỉ tiêu trong kế hoạch của cơ quan, đơn vị có liên quan (trên cơ sở số liệu năm trước làm kế hoạch để so sánh).

5. Không xét khen thưởng đối với đơn vị có 01 trong các lý do sau đây:

a) Không đăng ký và ký kết giao ước thi đua hàng năm.

b) Không tham gia hội nghị bình xét thi đua của cụm, khối.

c) Không báo cáo sơ kết thi đua 6 tháng đầu năm và báo cáo tổng kết năm hoặc gửi báo cáo tổng kết phong trào thi đua hàng năm không đúng nội dung và thời gian quy định.

d) Đảng bộ, chi bộ, công đoàn cơ sở đạt loại yếu kém.

đ) Để xảy ra điểm nóng ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

e) Có các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, sai phạm nghiêm trọng trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

g) Vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ mất đoàn kết (căn cứ kết luận của cơ quan có thẩm quyền).

f) Chậm nộp báo cáo quyết toán và phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành từ 24 tháng trở lên đối với các đơn vị làm chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

6. Chưa xét thi đua đối với những đơn vị có dấu hiệu sai phạm đang chờ cơ quan có thẩm quyền kết luận.

### **Điều 11. Tiêu chuẩn và cơ cấu khen thưởng**

1. Tiêu chuẩn khen thưởng:

a) Đối với Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh:

Đơn vị đề nghị tặng Cờ phải đạt số điểm từ 950 điểm trở lên và phải đảm bảo đủ các điều kiện sau:

+ Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm.

+ Có nhân tố mới, mô hình mới để các cơ quan, đơn vị khác trong tỉnh học tập.

+ Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

b) Đối với Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc của UBND tỉnh:

Đơn vị đề nghị tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc phải đạt số điểm từ 900 điểm trở lên và phải đảm bảo đủ các điều kiện sau:

+ Hoàn thành tốt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm.

+ Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

c) Đối với Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến của UBND thành phố:



Đơn vị đề nghị tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến phải đạt số điểm từ 850 điểm trở lên và phải đảm bảo đủ các điều kiện sau:

- + Hoàn thành các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm.
- + Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. Cơ cấu khen thưởng :

- Đề nghị tặng thưởng “Cờ thi đua xuất sắc” 01 đơn vị dẫn đầu cụm, khối.
- Đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không quá 30% trên tổng đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.
- Đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” không quá 80% trên tổng đơn vị trong cụm, khối.

**Điều 12. Hồ sơ, thời gian đề nghị khen thưởng**

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cụm, khối.
- Biên bản họp xét thi đua cụm, khối.
- Báo cáo thành tích của các đơn vị đề nghị khen thưởng.
- Báo cáo tổng kết phong trào thi đua của cụm, khối.

Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết năm của cụm, khối : trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

## **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 13.** Hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố tổ chức triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của thành phố, của tỉnh và của Trung ương về công tác thi đua, khen thưởng đến tất cả các cấp, các ngành. Phân công cụ thể các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố thường xuyên theo dõi, giám sát và đôn đốc các cụm, khối tổ chức tốt phong trào thi đua đạt hiệu quả, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao và các nội dung, chỉ tiêu thi đua đã được đăng ký.

**Điều 14.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao chấm điểm thi đua, hàng năm căn cứ vào thang điểm và tiêu chí thi đua tại điều 6 và điều 7 Quy định này, trong quý I hàng năm phải có văn bản hướng dẫn cụ thể nội dung chấm điểm thi đua liên quan đến chỉ tiêu của đơn vị. Đồng thời, tiến hành chấm điểm thi đua gửi về cụm trưởng, khối trưởng thi đua theo đúng thời gian quy định.

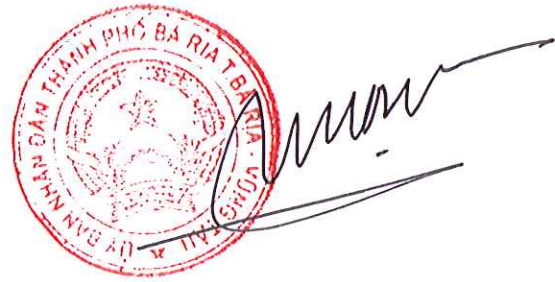
**Điều 15.** Cụm trưởng, Khối trưởng có trách nhiệm tổng hợp kết quả thi đua trong cụm, khối; chuẩn bị nội dung, công tác tổ chức, chủ trì Hội nghị tổng kết phong trào thi đua cụm, khối; phát động phong trào thi đua; ký kết giao ước thi đua và bầu cụm trưởng, cụm phó hoặc khối trưởng, khối phó năm sau. Đồng thời, báo cáo kết quả về UBND thành phố (qua phòng Nội vụ thành phố) đúng thời gian quy định.

**Điều 16.** Phòng Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn triển khai thực hiện tốt quy định này và tổng hợp kết quả trình Hội đồng Thi đua-Khen thưởng

thành phố xét, đề nghị thành phố, tỉnh, trung ương tặng thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

Trên đây là quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua thuộc thành phố, trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc đề nghị các cụm, khối thi đua kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (qua phòng Nội vụ) để tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hoàng**



**DANH SÁCH CÁC CỤM, KHỐI THI ĐUA**  
(Kèm theo Quyết định số 5331/QĐ-UBND ngày 03./11./2017  
Của UBND thành phố Bà Rịa)

Thành lập 01 cụm và 03 khối thi đua, bao gồm các đơn vị sau :

**A. Cụm thi đua :**

1. Phường Phước Trung
2. Phường Phước Hưng
3. Phường Long Hương
4. Phường Kim Dinh
5. Xã Tân Hưng
6. Phường Phước Hiệp
7. Phường Long Tâm
8. Phường Long Toàn
9. Phường Phước Nguyên
10. Xã Hòa Long
11. Xã Long Phước

**B. Khối thi đua :**

**I. Khối thi đua 1 :**

1. Thanh tra
2. Văn phòng HĐND và UBND TP
3. Phòng Nội vụ TP
4. Phòng Tài chính - Kế hoạch
5. Phòng Quản lý Đô thị
6. Phòng Kinh tế
7. Phòng Lao động TB và XH
8. Phòng Y tế
9. Phòng Tư pháp
10. Phòng Văn hóa và Thông tin
11. Phòng Tài nguyên và Môi trường

**II. Khối thi đua 2 :**

1. Văn phòng Thành ủy Bà Rịa
2. Ban Tổ chức Thành ủy Bà Rịa
3. Ủy Ban Kiểm tra Thành ủy Bà Rịa

4. Ban Tuyên giáo Thành ủy Bà Rịa
5. Ban Dân vận Thành ủy Bà Rịa
6. Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị TP
7. Trung tâm Phát triển Quỹ đất
8. Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng 1
9. Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng 2
10. Cty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

### **III. Khối thi đua 3 :**

1. UBMTTQ VN thành phố
  2. Hội Nông dân
  3. Hội Liên hiệp Phụ nữ
  4. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
  5. Hội Cựu Chiến binh
  6. Hội Chữ thập đỏ
  7. Liên đoàn Lao động
  8. Ban Quản lý Chợ Bà Rịa
  9. Trung tâm Văn hóa -Thông tin thể thao
  10. Đội Trật tự Đô thị
  11. Đài Truyền Thanh
-